

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN**  
**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP/ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP VÀ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**  
*LỚP CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 2021 - THÁNG 8/2025*

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV             | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                          | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL  |
|-----|----------|---------------------------|----------|-----------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------|----------|
| 1   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127232 | Nguyễn Thanh Bình     | Kỹ thuật phần mềm           | TenK Hours - Làm chủ thời gian, Làm chủ mục tiêu          | ThS. Trương Phước Lộc                        | CNPM          | Ứng dụng |
| 2   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127278 | Nguyễn Trọng Hiếu     | Công nghệ Thông tin         |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 3   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127365 | Phan Phước Hải Nam    | Công nghệ Thông tin         |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 4   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127382 | Phù Thành Nhân        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 5   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127614 | Phan Minh Nhật Hưng   | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 6   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127697 | Lê Thị Minh Thư       | Công nghệ Thông tin         |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 7   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127116 | Nguyễn Lê Thanh Nghĩa | Kỹ thuật phần mềm           | UStudy - Giải pháp quản lý học tập cho trung tâm          | ThS. Trương Phước Lộc                        | CNPM          | Ứng dụng |
| 8   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127143 | Nguyễn Minh Quân      | Công nghệ Thông tin         |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 9   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127147 | Võ Anh Quân           | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 10  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127419 | Ngô Phước Tài         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 11  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127478 | Trần Thị Thanh Vân    | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 12  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127616 | Lê Phước Quang Huy    | Khoa học dữ liệu            |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 13  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127380 | Nguyễn Thiện Nhân     | Kỹ thuật phần mềm           | Phát triển hệ thống AI Helpdesk                           | ThS. Phạm Hoàng Hải<br>ThS. Hồ Tuấn Thanh    | CNPM          | Ứng dụng |
| 14  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127587 | Nguyễn Trọng Đại      | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 15  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127612 | Nguyễn Khánh Hoàng    | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 16  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127726 | Nguyễn Tấn Khiêm      | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 17  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127284 | Nguyễn Anh Hoàng      | Hệ thống thông tin          | Xây dựng hệ thống chấm bài tích hợp AI                    | ThS. Nguyễn Minh Huy                         | CNPM          | Ứng dụng |
| 18  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127317 | Nguyễn Hoàng Khiêm    | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 19  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127357 | Nguyễn Khắc Nhật Minh | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 20  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127360 | Phạm Văn Minh         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 21  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127092 | Trần Hoàng Lâm        | Kỹ thuật phần mềm           | Xây Dựng Giải Pháp Khuyến mãi Dựa trên Nền tảng Trò chơi  | ThS. Trần Văn Quý<br>ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa | CNPM          | Ứng dụng |
| 22  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127151 | Nguyễn Nhật Quang     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 23  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127590 | Nguyễn Đức Tuấn Đạt   | Khoa học dữ liệu            |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 24  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127629 | Trần Minh Khoa        | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | CNPM          | Ứng dụng |
| 25  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127047 | Nguyễn Trần An Hòa    | Hệ thống thông tin          | Xây dựng ứng dụng hỗ trợ dự đoán xu hướng giá chứng khoán | ThS. Tiết Gia Hồng                           | HTTT          | Ứng dụng |
| 26  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127172 | Võ Đoàn Vương Thịnh   | Hệ thống thông tin          |                                                           |                                              | HTTT          | Ứng dụng |
| 27  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127183 | Phạm Phú Toàn         | Hệ thống thông tin          |                                                           |                                              | HTTT          | Ứng dụng |
| 28  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127273 | Lương Minh Hiền       | Công nghệ Thông tin         |                                                           |                                              | HTTT          | Ứng dụng |
| 29  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127665 | Nguyễn Thuận Phát     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                           |                                              | HTTT          | Ứng dụng |
| 30  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127668 | Đinh Quang Phong      | Hệ thống thông tin          |                                                           |                                              | HTTT          | Ứng dụng |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV             | CHUYÊN NGÀNH        | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                          | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                             | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL  |
|-----|----------|---------------------------|----------|-----------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------|----------|
| 31  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127246 | Lê Minh Đức           | Công nghệ Thông tin | Tìm hiểu và xây dựng trợ lý ảo hỗ trợ kỹ thuật cho khách hàng                                       | ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa<br>ThS. Hồ Thị Hoàng Vy | CNPM          | Ứng dụng |
| 32  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127247 | Quách Tấn Dũng        | Công nghệ Thông tin |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 33  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127257 | Phạm Trần Minh Duy    | Công nghệ Thông tin |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 34  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127609 | Nguyễn Đức Vĩnh Hòa   | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 35  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127640 | Huỳnh Hữu Lộc         | Công nghệ Thông tin |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 36  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127641 | Nguyễn Xuân Lộc       | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 37  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127019 | Lê Phương Chi         | Kỹ thuật phần mềm   | Phát triển ứng dụng cho thuê chỗ trên nền tảng web và di động                                       | ThS. Nguyễn Lê Hoàng Dũng                       | CNPM          | Ứng dụng |
| 38  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127039 | Phan Lý Bảo Hạnh      | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 39  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127071 | Nguyễn Công Khanh     | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 40  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127189 | Đinh Quý Triều        | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 41  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127682 | Vũ Minh Quỳnh         | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 42  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127741 | Nguyễn Lê Tấn Thành   | Công nghệ Thông tin |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 43  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127142 | Lạc Thiệu Quân        | Kỹ thuật phần mềm   | Áp dụng GameFi để tăng tương tác cho nhân hàng                                                      | ThS. Trần Duy Quang                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 44  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127171 | Trần Gia Thịnh        | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 45  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127174 | Tăng Tường Thoại      | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 46  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127341 | Ngô Ngọc Liên         | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 47  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127637 | Phan Mỹ Linh          | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 48  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127672 | Nguyễn Trần Hồng Phúc | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 49  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127011 | Trịnh Xuân Bách       | Kỹ thuật phần mềm   | Hệ thống hỗ trợ sinh viên nộp hồ sơ thực tập                                                        | ThS. Tiết Gia Hồng<br>TS. Vũ Thị Mỹ Hằng        | HTTT          | Ứng dụng |
| 50  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127035 | Huỳnh Sơn Hà          | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | HTTT          | Ứng dụng |
| 51  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127331 | Nguyễn Văn Tuấn Kiệt  | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | HTTT          | Ứng dụng |
| 52  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127500 | Lê Văn Dương          | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | HTTT          | Ứng dụng |
| 53  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127695 | Hoàng Trần Thông      | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | HTTT          | Ứng dụng |
| 54  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127013 | Nguyễn Phú Minh Bảo   | Kỹ thuật phần mềm   | Phát triển website tổng hợp công nghệ sử dụng mô hình ngôn ngữ lớn để cá nhân hóa định hướng nghiệp | TS. Nguyễn Thị Minh Tuyền                       | CNPM          | Ứng dụng |
| 55  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127069 | Phan Thái Khang       | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 56  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127512 | Nguyễn Lê Hoàng Kha   | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 57  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127517 | Nguyễn Anh Khoa       | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 58  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127604 | Nguyễn Lâm Hải        | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 59  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127673 | Trương Vĩnh Phúc      | Hệ thống thông tin  |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 60  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127046 | Đặng Nhật Hòa         | Kỹ thuật phần mềm   | Xây dựng ứng dụng hỗ trợ lên kế hoạch du lịch ngắn ngày                                             | ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa                         | CNPM          | Ứng dụng |
| 61  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127188 | Đỗ Minh Triết         | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 62  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127291 | Nguyễn Quỳnh Hương    | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 63  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127350 | Nguyễn Cao Luận       | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 64  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127421 | Hồ Hữu Tâm            | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |
| 65  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127631 | Vũ Anh Khoa           | Kỹ thuật phần mềm   |                                                                                                     |                                                 | CNPM          | Ứng dụng |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV              | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                      | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                         | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL  |
|-----|----------|---------------------------|----------|------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------|----------|
| 66  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127054 | Huỳnh Thiện Hữu        | Kỹ thuật phần mềm           | Nghiên cứu và xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu tài chính     | ThS. Trần Văn Quý<br>ThS. Mai Anh Tuấn      | CNPM          | Ứng dụng |
| 67  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127101 | Võ Tấn Lộc             | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 68  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127195 | Lê Tự Anh Tuấn         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 69  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127398 | Bành Minh Phương       | Công nghệ tri thức          |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 70  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127489 | Đình Thế Anh           | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 71  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127055 | Huỳnh Nguyễn Minh Huy  | Kỹ thuật phần mềm           | Giải pháp hỗ trợ quản lý hoạt động sinh viên                    | TS. Trần Duy Hoàng                          | CNPM          | Ứng dụng |
| 72  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127132 | Nguyễn Nhật Phi        | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 73  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127367 | Đỗ Thế Nghĩa           | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 74  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127618 | Nguyễn Khang Hy        | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 75  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127661 | Fa Ngọc Uyên Nhi       | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 76  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127081 | Nguyễn Minh Khôi       | Kỹ thuật phần mềm           | Hệ thống đào tạo và luyện tập an toàn thông tin                 | ThS. Trần Anh Duy<br>ThS. Nguyễn Huy Khánh  | CNPM          | Ứng dụng |
| 77  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127202 | Trần Minh Hải Uyên     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 78  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127243 | Phùng Siêu Đạt         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 79  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127440 | Nguyễn Phước Thịnh     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 80  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127457 | Vũ Minh Triết          | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                 |                                             | CNPM          | Ứng dụng |
| 81  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127535 | Thành Thiện Nhân       | Kỹ thuật phần mềm           | Hệ thống hỗ trợ luyện thi bằng lái xe                           | ThS. Lương Vĩ Minh                          | CNPM          | Ứng dụng |
| 82  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127062 | Võ Đăng Huy            | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 83  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127136 | Lê Trần Hoàng Phúc     | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 84  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127328 | Cao Tuấn Kiệt          | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 85  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127538 | Đặng Mạnh Phúc         | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 86  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127647 | Lê Nguyễn Phương Nam   | Hệ thống thông tin          | Tìm hiểu về hệ thống CTEM và xây dựng một hệ thống minh họa     | ThS. Lê Giang Thanh                         | HTTT          | Ứng dụng |
| 87  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127339 | Nguyễn Công Lập        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                 |                                             | MMTVT         | Ứng dụng |
| 88  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127472 | Võ Minh Tuấn           | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                 |                                             | MMTVT         | Ứng dụng |
| 89  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127105 | Bùi Nguyễn Nhật Minh   | Mạng máy tính và Viễn thông | Python Networking                                               | ThS. Nguyễn Thanh Quân<br>Nguyễn Mạnh Thiết | MMTVT         | Ứng dụng |
| 90  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127322 | Hoàng Xuân Khôi        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                 |                                             | MMTVT         | Ứng dụng |
| 91  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127119 | Phạm Nguyễn Gia Bảo    | Công nghệ Thông tin         | Nền tảng tích hợp quản lí và kinh doanh thẻ dục thể thao        | ThS. Mai Anh Tuấn                           | HTTT          | Ứng dụng |
| 92  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127322 | Trần Nhật Tân          | Công nghệ Thông tin         |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 93  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127348 | Nguyễn Minh Thuận      | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 94  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127652 | Hoàng Minh Triết       | Công nghệ Thông tin         |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 95  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127253 | Hồ Khánh Duy           | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 96  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127420 | Nguyễn Đức Anh Tài     | Công nghệ Thông tin         | Hệ thống quản lý công việc cho công ty cung cấp dịch vụ kế toán | ThS. Lương Vĩ Minh                          | HTTT          | Ứng dụng |
| 97  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127085 | Phan Trung Kiên        | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 98  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127315 | Nguyễn Gia Khánh       | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 99  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127443 | Trần Ngọc Trường Thịnh | Công nghệ tri thức          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 100 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127712 | Lê Quang Trường        | Hệ thống thông tin          |                                                                 |                                             | HTTT          | Ứng dụng |
| 101 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127017 | Võ Nguyễn Gia Bảo      | Khoa học máy tính           | Xây dựng hệ thống dịch video Anh - Việt ứng dụng học máy        | TS. Nguyễn Ngọc Thảo<br>ThS. Cao Xuân Nam   | KHMT          | Ứng dụng |
| 102 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127063 | Nguyễn Văn Đăng Huỳnh  | Khoa học dữ liệu            |                                                                 |                                             | KHMT          | Ứng dụng |
| 103 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127210 | Lê Sử Triều An         | Khoa học máy tính           |                                                                 |                                             | KHMT          | Ứng dụng |
| 104 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127221 | Võ Duy Anh             | Khoa học dữ liệu            |                                                                 |                                             | KHMT          | Ứng dụng |
| 105 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127423 | Trần Hiếu Tâm          | Khoa học dữ liệu            |                                                                 |                                             | KHMT          | Ứng dụng |
| 106 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127528 | Nguyễn Thị Minh Minh   | Khoa học dữ liệu            |                                                                 |                                             | KHMT          | Ứng dụng |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV             | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                              | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                             | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL    |
|-----|----------|---------------------------|----------|-----------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------|------------|
| 107 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127165 | Ngô Đình Quốc Thắng   | Khoa học máy tính           | Xây dựng hệ thống hỏi đáp Tiếng Việt bằng giọng nói dựa trên kiến trúc RAG                              | TS. Lê Ngọc Thành                               | KHMT          | Ứng dụng   |
| 108 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127351 | Hồ Đình Duy Lực       | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Ứng dụng   |
| 109 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127471 | Nguyễn Hoàng Anh Tuấn | Khoa học máy tính           |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Ứng dụng   |
| 110 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127543 | Hoàng Nhật Quang      | Khoa học máy tính           |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Ứng dụng   |
| 111 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127684 | Kuo Yung Sheng        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Ứng dụng   |
| 112 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127687 | Phan Huy Đức Tài      | Khoa học máy tính           |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Ứng dụng   |
| 113 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127058 | Lưu Đình Huy          | Kỹ thuật phần mềm           | Hệ thống chia sẻ tạo phẩm nghệ thuật tích hợp AI tạo sinh                                               | ThS. Trần Duy Quang                             | CNPM          | Ứng dụng   |
| 114 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127089 | Nguyễn Tuấn Kiệt      | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 115 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127119 | Phạm Ánh Như: Ngọc    | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 116 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127574 | Phan Trương Quý Hòa   | Công nghệ Thông tin         |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 117 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127696 | Nguyễn Minh Thông     | Công nghệ Thông tin         |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 118 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127717 | Phạm Trần Tuấn Tú     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 119 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127149 | Huỳnh Minh Quang      | Hệ thống thông tin          | Xây dựng công cụ hỗ trợ phân tích dữ liệu học tập                                                       | TS. Vũ Thị Mỹ Hằng                              | HTTT          | Ứng dụng   |
| 120 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127572 | Đinh Thị Thuý Dương   | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 121 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127638 | Tô Khánh Linh         | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 122 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127660 | Đoàn Thị Yến Nhi      | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 123 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127679 | Ngô Quốc Quý          | Công nghệ Thông tin         |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 124 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127083 | Hoàng Đức Kiên        | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 125 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127388 | Tăng Đức Phong        | Hệ thống thông tin          | Hệ thống quản lý sân cầu lông                                                                           | ThS. Tiết Gia Hồng<br>TS. Vũ Thị Mỹ Hằng        | HTTT          | Ứng dụng   |
| 126 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127392 | Lê Huỳnh Phúc         | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 127 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127537 | Phạm Sĩ Phú           | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 128 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127708 | Nguyễn Phú Trọng      | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | HTTT          | Ứng dụng   |
| 129 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127065 | Trần Bình Kha         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 130 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127321 | Trần Đỗ Anh Khoa      | Hệ thống thông tin          |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 131 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127334 | Lê Vũ Ngân Lam        | Kỹ thuật phần mềm           | Xây dựng ứng dụng hỗ trợ cá nhân hóa lộ trình học tập                                                   | ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa<br>ThS. Hồ Thị Hoàng Vy | CNPM          | Ứng dụng   |
| 132 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127337 | Trần Tùng Lâm         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 133 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127597 | Đỗ Dự Đức             | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 134 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 21127598 | Phạm Tiến Đức         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                         |                                                 | CNPM          | Ứng dụng   |
| 135 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127191 | Nguyễn Nhật Truyền    | Khoa học máy tính           | Tích hợp đồ thị tri thức vào dịch máy mạng nơ-ron Anh-Việt sử dụng phương pháp trích chọn bộ ba tự động | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long                        | CNTT          | Nghiên cứu |
| 136 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127693 | Huỳnh Đức Thiện       | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                         |                                                 | CNTT          | Nghiên cứu |
| 137 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127700 | Lê Phước Thịnh Tiến   | Khoa học dữ liệu            | Khai thác quan hệ diễn ngôn cho suy luận ngôn ngữ tự nhiên                                              | ThS. Trần Thị Thảo Nhi<br>ThS. Vũ Quốc Hoàng    | CNTT          | Nghiên cứu |
| 138 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127704 | Phạm Khánh Toàn       | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                         |                                                 | CNTT          | Nghiên cứu |
| 139 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127571 | Huỳnh Vĩnh Đồ         | Khoa học máy tính           | Học với dữ liệu nhiễu bằng phương pháp Confident Learning                                               | ThS. Trần Trung Kiên<br>TS. Nguyễn Ngọc Thảo    | KHMT          | Nghiên cứu |
| 140 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127594 | Phạm Huỳnh Tấn Đạt    | Công nghệ tri thức          |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Nghiên cứu |
| 141 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127406 | Trần Đình Quang       | Công nghệ Thông tin         | Rút Gọn và Diễn Giải Hiệu Quả trong Mô Hình SVM Tập Hợp cho Bài Toán Đa Lớp                             | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Nguyễn Ngọc Đức        | KHMT          | Nghiên cứu |
| 142 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127290 | Nguyễn Gia Hưng       | Khoa học máy tính           | Sửa đổi quy luật không gian tham số cho việc bảo mật thông tin trong mô hình sinh mẫu đối kháng         | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                           | KHMT          | Nghiên cứu |
| 143 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127307 | Tổng Gia Huy          | Thị giác máy tính           |                                                                                                         |                                                 | KHMT          | Nghiên cứu |
| 144 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 21127102 | Nguyễn Thành Luân     | Khoa học máy tính           | Tăng cường dữ liệu cho suy luận ngôn ngữ tự nhiên                                                       | ThS. Trần Thị Thảo Nhi<br>ThS. Vũ Quốc Hoàng    | CNTT          | Nghiên cứu |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV            | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                                             | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                          | BM ĐKÝ<br>BẢO VỆ | LOẠI KL    |
|-----|----------|----------------------|----------|----------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------|------------|
| 145 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127627 | Cao Nguyễn Khánh     | Khoa học dữ liệu            | Dự đoán xu hướng thị trường chứng khoán dựa trên mô hình ngôn ngữ lớn (LLM)                                            | ThS. Trần Văn Quý                            | CNPM             | Nghiên cứu |
| 146 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127166 | Nguyễn Tuấn Thanh    | Khoa học dữ liệu            | Nhận diện thực thể với phương pháp khử nhiễu anchor box cho hình ảnh xoay                                              | GS.TS. Lê Hoài Bắc                           | KHMT             | Nghiên cứu |
| 147 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127439 | Nguyễn Phúc Thịnh    | Công nghệ tri thức          |                                                                                                                        |                                              | KHMT             | Nghiên cứu |
| 148 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127474 | Nguyễn Hải Tuyên     | Mạng máy tính và Viễn thông | Hệ thống danh tiếng phục vụ xác thực hồ sơ và đánh giá kỹ năng                                                         | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc                     | CNTT             | Ứng dụng   |
| 149 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127570 | Trần Minh Đạt        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                                                                        |                                              | CNTT             | Ứng dụng   |
| 150 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127155 | Phan Như Quỳnh       | Kỹ thuật phần mềm           | Hệ thống so sánh giá và hỗ trợ mua hàng trên các sàn thương mại điện tử                                                | ThS. Trần Thị Bích Hạnh                      | CNPM             | Ứng dụng   |
| 151 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127182 | Võ Chánh Tín         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                        |                                              | CNPM             | Ứng dụng   |
| 152 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127454 | Đình Bảo Trần        | Công nghệ tri thức          | Tìm hiểu những kỹ thuật khai thác lỗ hổng bảo mật                                                                      | ThS. Đỗ Hoàng Cường                          | CNTT             | Nghiên cứu |
| 153 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127209 | Đặng Đào Dương An    | Mạng máy tính và Viễn thông | Nghiên cứu bảo mật API trên môi trường điện toán đám mây                                                               | ThS. Lê Hà Minh                              | MMTVT            | Ứng dụng   |
| 154 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127233 | Võ Quốc Bình         | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                        |                                              | MMTVT            | Ứng dụng   |
| 155 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127027 | Đình Hoàng Duy       | Hệ thống thông tin          | Giải pháp xây dựng đồ thị tri thức tự động biểu diễn tài nguyên khoá học đại chúng mở (MOOC) trong lĩnh vực CNTT       | TS. Nguyễn Trần Minh Thư                     | HTTT             | Nghiên cứu |
| 156 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127605 | Dương Gia Hán        | Khoa học máy tính           |                                                                                                                        |                                              | HTTT             | Nghiên cứu |
| 157 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127084 | Lê Xuân Kiên         | Khoa học máy tính           | Giải thích phản thực trong đề xuất phim                                                                                | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Nguyễn Ngọc Đức     | KHMT             | Nghiên cứu |
| 158 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127108 | Đặng Hà Nhật Minh    | Khoa học máy tính           |                                                                                                                        |                                              | KHMT             | Nghiên cứu |
| 159 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127306 | Phùng Quang Minh Huy | Khoa học máy tính           | Kĩ thuật suy giảm giá trị trọng số của từng neuron trong mô hình mạng học sâu cho bài toán phân loại ảnh               | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                        | KHMT             | Nghiên cứu |
| 160 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127518 | Nguyễn Vũ Minh Khôi  | Công nghệ Thông tin         |                                                                                                                        |                                              | KHMT             | Nghiên cứu |
| 161 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127007 | Nguyễn Quốc Anh      | Khoa học máy tính           | Counterfactual explanation trong lĩnh vực y tế (hỗ trợ chuẩn đoán bệnh)                                                | GS.TS. Lê Hoài Bắc                           | KHMT             | Nghiên cứu |
| 162 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127418 | Phạm Phi Sơn         | Khoa học máy tính           |                                                                                                                        |                                              | KHMT             | Nghiên cứu |
| 163 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127385 | Phạm Uyển Nhi        | Hệ thống thông tin          | Giải pháp tư vấn lộ trình học cá nhân hóa cho học thích ứng các khóa học đại chúng mở (MOOC)                           | TS. Nguyễn Trần Minh Thư                     | HTTT             | Nghiên cứu |
| 164 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127608 | Trần Trung Hiếu      | Hệ thống thông tin          |                                                                                                                        |                                              | HTTT             | Nghiên cứu |
| 165 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127667 | Trương Công Gia Phát | Khoa học dữ liệu            | Phát triển Machine Unlearning trên LLMs                                                                                | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                        | KHMT             | Nghiên cứu |
| 166 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127743 | Trần Thái Toàn       | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                        |                                              | KHMT             | Nghiên cứu |
| 167 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127436 | Nguyễn Minh Thiện    | Mạng máy tính và Viễn thông | Tìm hiểu và triển khai trung tâm điều hành an ninh mạng (SOC) của doanh nghiệp                                         | ThS. Lê Ngọc Sơn                             | MMTVT            | Ứng dụng   |
| 168 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127520 | Nguyễn Hữu Thành Lân | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                                                                        |                                              | MMTVT            | Ứng dụng   |
| 169 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127433 | Ngô Thị Thanh Thảo   | Khoa học máy tính           | Sử dụng tập phổ biến đóng để giải thích cho các tác vụ phân loại                                                       | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Nguyễn Ngọc Đức     | KHMT             | Nghiên cứu |
| 170 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127407 | Trần Minh Quang      | Kỹ thuật phần mềm           | Tích hợp khả năng giải thích quyết định trong dự đoán xu hướng chứng khoán                                             | ThS. Trần Văn Quý                            | CNPM             | Nghiên cứu |
| 171 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127453 | Hoàng Anh Trà        | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                        |                                              | CNPM             | Nghiên cứu |
| 172 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127130 | Huỳnh Hiệp Phát      | Thị giác máy tính           | Xây dựng hệ thống phân đoạn - phân lớp ảnh y khoa hỗ trợ chẩn đoán các bệnh lý về xương dựa trên mô hình ngôn ngữ-ảnh. | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Thanh Tùng | TGMT             | Nghiên cứu |
| 173 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127333 | Nguyễn Việt Kim      | Thị giác máy tính           |                                                                                                                        |                                              | TGMT             | Nghiên cứu |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV                | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                                            | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                           | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL    |
|-----|----------|----------------------|----------|--------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------|------------|
| 174 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127043 | Lư Trung Hậu             | Công nghệ tri thức          | Nghiên cứu phương pháp trả lời câu hỏi tự động trong lĩnh vực tài chính                                               | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long<br>TS. Lương An Vinh | CNTT          | Nghiên cứu |
| 175 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127733 | Lê Nguyễn Thái Dương     | Công nghệ Thông tin         |                                                                                                                       |                                               | CNTT          | Nghiên cứu |
| 176 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127112 | Triệu Nhật Minh          | Kỹ thuật phần mềm           | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán hình ảnh y khoa cho đột quỵ do xuất huyết não                               | TS. Trần Duy Hoàng                            | CNPM          | Nghiên cứu |
| 177 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127734 | Huỳnh Sĩ Kha             | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                       |                                               | CNPM          | Nghiên cứu |
| 178 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127090 | Võ Nguyễn Hoàng Kim      | Thị giác máy tính           | Xây dựng hệ thống giám sát thái độ học tập của sinh viên trong buổi học                                               | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Đỗ Thị Thanh Hà  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 179 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127118 | Lâm Thanh Ngọc           | Thị giác máy tính           |                                                                                                                       |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 180 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127560 | Nguyễn Bảo Tuấn          | Khoa học máy tính           | Học có hướng dẫn theo lời giải thích trong bài toán phân loại rối loạn nhịp tim                                       | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Nguyễn Ngọc Đức      | KHMT          | Nghiên cứu |
| 181 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127670 | Hồ Thế Phúc              | Khoa học máy tính           |                                                                                                                       |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 182 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127579 | Phạm Bùi Tuấn Anh        | Thị giác máy tính           | Tái tạo đối tượng ba chiều từ dãy ảnh màu dựa trên mô hình khuếch tán                                                 | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Đỗ Thị Thanh Hà  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 183 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127589 | Nguyễn Gia Bảo Danh      | Thị giác máy tính           |                                                                                                                       |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 184 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127012 | Trần Huy Bân             | Khoa học dữ liệu            | Tăng cường việc học biểu diễn của đồ thị tri thức bằng cách kết hợp đa phương thức                                    | TS. Lê Ngọc Thành, ThS. Tạ Việt Phương        | KHMT          | Nghiên cứu |
| 185 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127430 | Nguyễn Huy Thành         | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                       |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 186 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127657 | Nguyễn Khánh Nhân        | Khoa học dữ liệu            | Tăng cường suy luận đồ thị tri thức thời gian bằng việc học luật và mô hình ngôn ngữ lớn                              | TS. Lê Ngọc Thành, ThS. Tạ Việt Phương        | KHMT          | Nghiên cứu |
| 187 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127740 | Đoàn Nam Thắng           | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                       |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 188 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127559 | Trần Đình Trung          | Thị giác máy tính           | Xây dựng hệ thống phân đoạn, phân lớp ảnh y khoa hỗ trợ chuẩn đoán các bệnh lý về xương dựa trên mô hình ngôn ngữ-ảnh | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Thanh Tùng  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 189 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127723 | Bùi Quang Vinh           | Thị giác máy tính           |                                                                                                                       |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 190 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127056 | Lâm Thiệu Huy            | Công nghệ tri thức          | Xây dựng công cụ kiểm tra độ tương đồng văn bản xuyên ngữ                                                             | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long<br>TS. Lương An Vinh | CNTT          | Nghiên cứu |
| 191 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127577 | Trịnh Hoàng An           | Công nghệ tri thức          |                                                                                                                       |                                               | CNTT          | Nghiên cứu |
| 192 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127600 | Nguyễn Tuấn Dương        | Thị giác máy tính           | Xây dựng mô hình học sâu đa phương thức hỗ trợ điều trị các bệnh lý về xương                                          | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Thanh Tùng  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 193 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127644 | Huỳnh Cao Minh           | Thị giác máy tính           |                                                                                                                       |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 194 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127466 | Hoàng Anh Tú             | Mạng máy tính và Viễn thông | Nghiên cứu các lỗ hổng bảo mật và xây dựng các bài lab thực hành                                                      | ThS. Lê Hà Minh                               | MMTVT         | Nghiên cứu |
| 195 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127584 | Trần Nguyễn Thanh Bình   | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                                                                       |                                               | MMTVT         | Nghiên cứu |
| 196 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127115 | Trần Thanh Ngân          | Khoa học máy tính           | Phân thực tế cho bài toán hỏi đáp trên ảnh                                                                            | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Lê Nhựt Nam          | KHMT          | Nghiên cứu |
| 197 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127229 | Dương Trường Bình        | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                       |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 198 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127706 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm     | Kỹ thuật phần mềm           | Nghiên cứu ứng dụng LLM vào phân tích yêu cầu và quản lí dự án phần mềm                                               | ThS. Trần Duy Thảo                            | CNPM          | Nghiên cứu |
| 199 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127727 | Nguyễn Thị Khánh Lam     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                       |                                               | CNPM          | Nghiên cứu |
| 200 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127626 | Trương Trần Phương Khanh | Thị giác máy tính           | Phát hiện đối tượng nguy trang                                                                                        | TS. Trần Thái Sơn<br>ThS. Phạm Minh Hoàng     | TGMT          | Nghiên cứu |
| 201 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127583 | Nguyễn Mậu Gia Bảo       | Khoa học dữ liệu            | Thử nghiệm dự đoán tương tác protein-protein dựa trên việc kết hợp dữ liệu chức năng sinh học                         | TS. Lê Ngọc Thành<br>TS. Lê Văn Trinh         | KHMT          | Nghiên cứu |
| 202 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127681 | Lê Mỹ Khánh Quỳnh        | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                       |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV               | CHUYÊN NGÀNH                | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                                                               | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                           | BM ĐKÝ BẢO VỆ | LOẠI KL    |
|-----|----------|----------------------|----------|-------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------|------------|
| 203 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127507 | Đình Công Huy Hoàng     | Khoa học máy tính           | Học đa mô hình tăng cường bằng đồ thị cho mô hình ngôn ngữ - thị giác                                                                    | TS. Trần Thái Sơn                             | KHMT          | Nghiên cứu |
| 204 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127345 | Nguyễn Quang Lộc        | Thị giác máy tính           | Phát hiện người lạ mặt và hành vi bất thường                                                                                             | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Đỗ Thị Thanh Hà  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 205 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127469 | Võ Thanh Tú             | Thị giác máy tính           |                                                                                                                                          |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 206 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127159 | Nguyễn Cao Sơn          | Khoa học dữ liệu            | Sinh mã tự động sử dụng Mô hình Ngôn ngữ Lớn                                                                                             | TS. Bùi Duy Đăng                              | KHMT          | Nghiên cứu |
| 207 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127606 | Bùi Nguyên Hanh         | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                                          |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 208 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127158 | Lê Hoàng Sang           | Kỹ thuật phần mềm           | Ứng dụng học sâu cho bài toán dự đoán trong giao dịch tần suất cao                                                                       | TS. Trần Duy Hoàng<br>ThS. Phạm Hoàng Hải     | CNPM          | Ứng dụng   |
| 209 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127236 | Vũ Đình Chương          | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                                          |                                               | CNPM          | Ứng dụng   |
| 210 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127377 | Lâm Trọng Nhân          | Thị giác máy tính           | Tô màu ảnh độ xám dựa vào mô hình mạng học sâu                                                                                           | TS. Võ Hoài Việt<br>ThS. Phạm Minh Hoàng      | TGMT          | Nghiên cứu |
| 211 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127432 | Lê Ngọc Thảo            | Thị giác máy tính           | Tạo sinh ảnh nội thất từ câu mô tả                                                                                                       | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Đỗ Thị Thanh Hà  | TGMT          | Nghiên cứu |
| 212 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127730 | Hoàng Lê Cát Thanh      | Thị giác máy tính           |                                                                                                                                          |                                               | TGMT          | Nghiên cứu |
| 213 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127121 | Phan Văn Nguyên         | Kỹ thuật phần mềm           | Phát triển hệ thống quản lý sở hữu trí tuệ phi tập trung bằng công nghệ chuỗi số                                                         | TS. Nguyễn Thị Minh Tuyền                     | CNPM          | Ứng dụng   |
| 214 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127190 | Lê Hữu Trọng            | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                                          |                                               | CNPM          | Ứng dụng   |
| 215 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127021 | Trương Văn Chí          | Khoa học dữ liệu            | Học phân phối suy giảm cho bài toán tăng độ phân giải ảnh                                                                                | TS. Nguyễn Ngọc Thảo                          | KHMT          | Nghiên cứu |
| 216 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127373 | Lê Thanh Khôi Nguyên    | Hệ thống thông tin          | Nâng cao hiệu quả SRL bằng tri thức NER thông qua hợp nhất mô hình                                                                       | ThS. Tuấn Nguyễn Hoài Đức                     | HTTT          | Nghiên cứu |
| 217 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127459 | Nguyễn Thị Phương Trinh | Hệ thống thông tin          |                                                                                                                                          |                                               | HTTT          | Nghiên cứu |
| 218 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127077 | Huỳnh Đăng Khoa         | Mạng máy tính và Viễn thông | Cơ sở dữ liệu phân tán trong SDN                                                                                                         | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc                      | MMTVT         | Ứng dụng   |
| 219 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127409 | Nguyễn Minh Quốc        | Mạng máy tính và Viễn thông |                                                                                                                                          |                                               | MMTVT         | Ứng dụng   |
| 220 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127395 | Nguyễn Lê Tấn Phúc      | Kỹ thuật phần mềm           | Cải tiến và Phát triển thêm tính năng cho game hỗ trợ học Cơ sở lập trình với Unity                                                      | ThS. Nguyễn Lê Hoàng Dũng                     | CNPM          | Ứng dụng   |
| 221 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127414 | Nguyễn Thái Đan Sâm     | Kỹ thuật phần mềm           |                                                                                                                                          |                                               | CNPM          | Ứng dụng   |
| 222 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127632 | Nguyễn Cao Khôi         | Khoa học dữ liệu            | Diễn giải mô hình Vision Transformer bằng phương pháp đạo hàm và biến đổi đặc trưng                                                      | ThS. Phạm Trọng Nghĩa                         | KHMT          | Nghiên cứu |
| 223 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127664 | Trần Đại Niên           | Khoa học dữ liệu            |                                                                                                                                          |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 224 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127206 | Phạm Đặng Sơn Hà        | Khoa học dữ liệu            | Unified-CAM: Phương pháp ánh xạ kích hoạt lớp khả diễn giải cho mạng no-ron tích chập kết hợp cách tiếp cận giữa đạo hàm và phi đạo hàm. | ThS. Phạm Trọng Nghĩa                         | KHMT          | Nghiên cứu |
| 225 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127403 | Nguyễn Minh Quân        | Khoa học máy tính           |                                                                                                                                          |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 226 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127099 | Nguyễn Tấn Lộc          | Khoa học máy tính           | Phòng thủ khả năng giải thích của mạng học sâu trước tấn công đối nghịch                                                                 | GS.TS. Lê Hoài Bắc, ThS. Lê Nhựt Nam          | KHMT          | Nghiên cứu |
| 227 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127462 | Mạc Tuấn Trung          | Khoa học máy tính           |                                                                                                                                          |                                               | KHMT          | Nghiên cứu |
| 228 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127680 | Trần Văn Quyết          | Công nghệ tri thức          | Cải tiến phương pháp sinh văn bản sử dụng truy vấn đa bước                                                                               | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long<br>TS. Lương An Vĩnh | CNTT          | Nghiên cứu |
| 229 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127411 | Trần Thanh Quý          | Khoa học máy tính           | Hệ thống vấn đáp có kết hợp hình ảnh                                                                                                     | TS. Lê Ngọc Thành                             | KHMT          | Nghiên cứu |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV               | CHUYÊN NGÀNH       | TÊN ĐỀ TÀI                                                                            | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                           | BM ĐKÝ<br>BẢO VỆ | LOẠI KL    |
|-----|----------|----------------------|----------|-------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------|------------|
| 230 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127532 | Trần Thu Minh           | Công nghệ tri thức | Lưu trữ phi tập trung và chia sẻ có trách nhiệm                                       | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc                      | CNTT             | Ứng dụng   |
| 231 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127580 | Phan Lâm Anh            | Công nghệ tri thức |                                                                                       |                                               | CNTT             | Ứng dụng   |
| 232 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127057 | Đỗ Trần Minh Nhật       | Thị giác máy tính  | Xây dựng hệ thống trả lời câu hỏi trực quan                                           | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Minh Hoàng  | TGMT             | Nghiên cứu |
| 233 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127049 | Trần Đức Hoàng          | Công nghệ tri thức | Nghiên cứu phương pháp phát sinh văn bản có ràng buộc                                 | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long<br>TS. Lương An Vinh | CNTT             | Nghiên cứu |
| 234 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127653 | Nguyễn Hoàng Đức Nguyễn | Công nghệ tri thức |                                                                                       |                                               | CNTT             | Nghiên cứu |
| 235 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127347 | Đặng Hoàng Long         | Công nghệ tri thức | Mô hình phát hiện tin tức giả bằng mạng học sâu                                       | TS. Lê Thanh Tùng                             | CNTT             | Nghiên cứu |
| 236 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127602 | Nguyễn Hoàng Duy        | Công nghệ tri thức |                                                                                       |                                               | CNTT             | Nghiên cứu |
| 237 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127285 | Phan Thanh Hoàng        | Thị giác máy tính  | Tái tạo đối tượng ba chiều từ dãy ảnh màu dựa trên mô hình tạo sinh dữ liệu đối kháng | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Minh Hoàng  | TGMT             | Nghiên cứu |
| 238 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127005 | Lê Trọng Đức Anh        | Khoa học máy tính  | Phương pháp phát hiện ảo giác cho mô hình ngôn ngữ lớn                                | TS. Nguyễn Tiến Huy<br>TS. Lê Thanh Tùng      | KHMT             | Nghiên cứu |
| 239 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127619 | Phạm Gia Tuấn Khải      | Khoa học máy tính  | Nghiên cứu cải thiện hiệu quả của mô hình tăng độ phân giải ảnh                       | TS. Nguyễn Ngọc Thảo                          | KHMT             | Nghiên cứu |
| 240 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127050 | Trần Nguyên Huân        | Khoa học dữ liệu   | Mô hình khả diễn cho bài toán dự đoán tính cuốn hút cho Youtube videos                | TS. Nguyễn Tiến Huy<br>TS. Lê Thanh Tùng      | KHMT             | Nghiên cứu |
| 241 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127240 | Nguyễn Phát Đạt         | Khoa học dữ liệu   |                                                                                       |                                               | KHMT             | Nghiên cứu |
| 242 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127503 | Nguyễn Hồng Hạnh        | Khoa học dữ liệu   | Ứng Dụng Đồ Thị Tri Thức trong Chú Thích Video                                        | TS. Lê Ngọc Thành, ThS.<br>Ta Việt Phương     | KHMT             | Nghiên cứu |
| 243 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127690 | Ngô Nguyễn Thanh Thanh  | Thị giác máy tính  | Xây dựng hệ thống suy luận trực quan từ hình ảnh                                      | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Phạm Thanh Tùng  | TGMT             | Nghiên cứu |
| 244 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127205 | Cao Hoài Yến Vy         | Khoa học máy tính  | Xây dựng hệ thống suy luận đa mô hình trên đồ thị tri thức                            | TS. Lê Ngọc Thành, ThS.<br>Tạ Việt Phương     | KHMT             | Nghiên cứu |
| 245 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127621 | Ấu Dương Khang          | Khoa học máy tính  |                                                                                       |                                               | KHMT             | Nghiên cứu |
| 246 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127100 | Phạm Phúc Lộc           | Hệ thống thông tin | Một giải pháp vận dụng hợp nhất các mô hình điều khiển truy cập                       | TS. Phạm Thị Bạch Huệ                         | HTTT             | Nghiên cứu |
| 247 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127157 | Dương Phước Sang        | Hệ thống thông tin |                                                                                       |                                               | HTTT             | Nghiên cứu |
| 248 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127676 | Phan Hữu Phước          | Khoa học máy tính  | Sử dụng các thuật toán heuristic cho bước giải mã của kiểm thử nhóm bất ứng biến      | ThS. Lê Phúc Lữ                               | KHMT             | Nghiên cứu |
| 249 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127076 | Doãn Anh Khoa           | Khoa học dữ liệu   | Mạng đồ thị hành động và tri thức cho chú thích video                                 | TS. Lê Ngọc Thành                             | KHMT             | Nghiên cứu |
| 250 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 21127131 | Trần Hải Phát           | Khoa học máy tính  |                                                                                       |                                               | KHMT             | Nghiên cứu |